

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH N

Số: 02/2023/QĐST-VDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V, ngày 31 tháng 05 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông **Hà Thiện Thành**

Thư ký phiên họp: Bà **Bùi Hồng Mơ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên họp: Bà **Hoàng Thị Thu Lan** – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST-VDS ngày 18 tháng 04 năm 2023 về việc “yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”. Theo quyết định mở phiên họp số 02/2023/QĐST-VDS ngày 17 tháng 5 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Vũ Xuân H**, sinh năm 2000; địa chỉ xóm Quang T, xã Gia L, huyện V, tỉnh N; Vắng mặt. (Có đơn xin mở phiên họp vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Vũ Xuân H1**, sinh năm 1956; bà **Đinh Thị Hồng T**, sinh năm 1961 và bà **Vũ Thị G**, sinh năm 1960; Cùng có địa chỉ xóm Quang T, xã Gia L, huyện V, tỉnh N; (Ông H1, bà T và bà G đều vắng mặt và đều có đơn xin mở phiên họp vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 12 tháng 04 năm 2023, và bản tự khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là anh Vũ Xuân H trình bày: Vào năm 2007 mẹ ruột của anh tên là Vũ Thị G cùng với ông Vũ Xuân H1 và bà Đinh Thị Hồng T là cha, mẹ nuôi có đến Ủy ban nhân dân xã Gia L, huyện V để làm thủ tục nhận nuôi con nuôi đối với anh.

Cụ thể anh H đã được ông Vũ Xuân H1 và bà Đinh Thị Hồng T nhận nuôi con nuôi, được Ủy ban nhân dân xã Gia L, huyện V cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi. Từ đó anh H sống cùng cha, mẹ nuôi và được đăng ký khai sinh vào năm 2007. Nay anh thấy mình đã thành niên và tự nuôi sống được bản thân, mặt khác anh có nguyện vọng về sống chung với mẹ ruột. Nên anh yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi với ông Vũ Xuân H1 và bà Đinh Thị Hồng T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vũ Xuân H1 và vợ bà Đinh Thị Hồng T cùng trình bày: Vào năm 2007 vợ chồng ông và bà Vũ Thị G (là mẹ ruột của Vũ Xuân H) có đến Ủy ban nhân dân xã Gia L, huyện V để làm thủ tục nhận nuôi con nuôi đối với Vũ Xuân H. Sau khi nhận nuôi con nuôi vợ chồng ông đã chăm sóc con nuôi và thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật về nuôi con nuôi. Nay Vũ Xuân H đã trên 18 tuổi nên vợ chồng thống nhất chấm dứt việc nuôi con nuôi. Trong quá trình nuôi con nuôi, Vũ Xuân H không có tạo lập tài sản và tranh chấp về tài sản gì. Đồng thời về thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với người khác cũng không có.

Bà Vũ Thị G trình bày: Bà là mẹ ruột của Vũ Xuân H. Về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa Vũ Xuân H với ông Vũ Xuân H1 và bà Đinh Thị Hồng T bà đồng ý.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 68, 78 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 10; khoản 2 Điều 26; Điều 27 Luật nuôi con nuôi; khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39; các Điều 146; 149; khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh Vũ Xuân H đối với ông Vũ Xuân H1 và bà Đinh Thị Hồng T;

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Xuân H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Vũ Xuân H yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh với ông Vũ Xuân H1 và bà Đinh Thị Hồng T. Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là “yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N. Tại phiên họp người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin mở phiên họp vắng mặt, nên Tòa án tiến hành mở phiên họp

giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự, theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi: Căn cứ lời trình bày của người yêu cầu, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ xác định tháng 3 năm 2007, ông Vũ Xuân H1 và bà Đinh Thị Hồng T nhận nuôi Vũ Xuân H được bà Vũ Thị G là mẹ ruột anh H đồng ý và Ủy ban nhân dân xã Gia L, huyện V, tỉnh N cấp giấy chứng nhận nuôi con nuôi vào ngày 15 tháng 3 năm 2007. Sau khi đăng ký nuôi con nuôi, anh H được ông H1 và bà T quan tâm chăm sóc, thực hiện quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ nuôi đối với con nuôi. Nay anh H đã trưởng thành nên yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi.

Xét yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh Vũ Xuân H thấy rằng anh H đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động nuôi sống bản thân, mặt khác ông H và bà T cũng nhất trí chấm dứt việc nuôi con nuôi. Đây là ý trí tự nguyện của các bên và phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận yêu cầu của anh Hạnh về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26 và Điều 27 của Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Anh Vũ Xuân H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39; các Điều 149; 361; 370; 371; 372; khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 25; khoản 2 Điều 26 và Điều 27 của Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Vũ Xuân H về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Vũ Xuân Hạnh, sinh ngày 05/9/2000 và ông Vũ Xuân H1, bà Đinh Thị Hồng T.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha, mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Xuân H phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Được khấu trừ 300.000 đồng, tiền lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên lai số AA/2021/0004157 ngày 18/4/2023.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện V có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã Gia L;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hà Thiện Thành